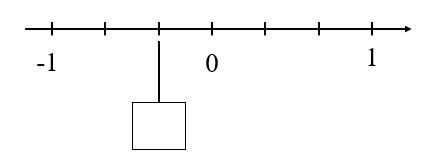
|  | **TRƯỜNG TRUNG HỌC VINSCHOOL**  **ĐỀ THI HỌC KÌ I - LỚP 7**  **NĂM HỌC 2021 - 2022**  **MÔN TOÁN - HỆ CHUẨN VINSCHOOL**  *Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề* |
| --- | --- |
| **ĐỀ THI CHÍNH THỨC**  *(Đề thi có 6 trang)* |

**Câu 1:** Số hữu tỉ thích hợp để điền vào ô vuông trong hình dưới đây là



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .



**Câu 2:** Trong các cặp tỉ số sau đây, cặp tỉ số lập thành một tỉ lệ thức là

**A.** và . **B.** và . **C.** và . **D.** và .



**Câu 3:** Phân số viết được dưới dạng số thập phân hữu hạn là

**A.**. **B.**. **C.**. **D.**



**Câu 4:** Trong các khẳng định sau, khẳng định đúng là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .



**Câu 5:** Kết quả của phép tính là



**A.**. **B.**. **C.**. **D.**.



**Câu 6:** Kết quả của phép tính là



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .



**Câu 7:** Làm tròn số đến chữ số thập phân thứ hai ta được kết quả là



**A.**. **B.**. **C.**. **D.**.



**Câu 8:** Biết , giá trị của là



**A.**. **B.**. **C.**. **D.**.



**Câu 9:** Biết rằng và. Giá trị của là



**A.**. **B.** .



**C.** . **D.** .



**Câu 10:** Tổng có giá trị là



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .



**Câu 11:** Cho tỉ lệ thuận với theo hệ số tỉ lệ , công thức thể hiện mối liên hệ giữa và là



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .



**Câu 12:** Cho đại lượng **tỉ lệ thuận** với đại lượng theo hệ số tỉ lệ (). Biết rằng thì . Khi đó hệ số có giá trị là



**A.**. **B.**. **C.**. **D.**.



**Câu 13:** Cho đại lượng **tỉ lệ thuận** với đại lượng theo hệ số tỉ lệ . Khi thì có giá trị là



**A.**. **B.**. **C.**. **D.**.



**Câu 14:** Một nhà máy trong 8 giờ sản xuất được 1600 chiếc khẩu trang y tế. Nếu năng suất của nhà máy không thay đổi thì trong 12 giờ nhà máy sản xuất được số chiếc khẩu trang là

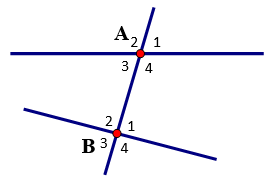
**A.**2400. **B.**3600. **C.**3200. **D.**1800.

**Câu 15:** Nhà trường phát động phong trào quyên góp sách tặng các học sinh vùng bão lũ. Biết rằng số quyển sách ba lớp 7A, 7B, 7C quyên góp được lần lượt tỉ lệ với 5; 7; 3 và số sách của lớp 7B nhiều hơn số sách của lớp 7A là 10 quyển. Số quyển sách lớp 7C quyên góp được là

**A.**15 quyển. **B.**25 quyển. **C.** 35 quyển. **D.**30 quyển.

**Câu 16:** Cho hình vẽ sau, vị trí của và là





**A.** So le trong. **B.** Đồng vị. **C.** Trong cùng phía.  **D.** Đối đỉnh.

**Câu 17:** Cho định lý: “Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì hai góc so le trong bằng nhau”. Giả thiết của định lý là:

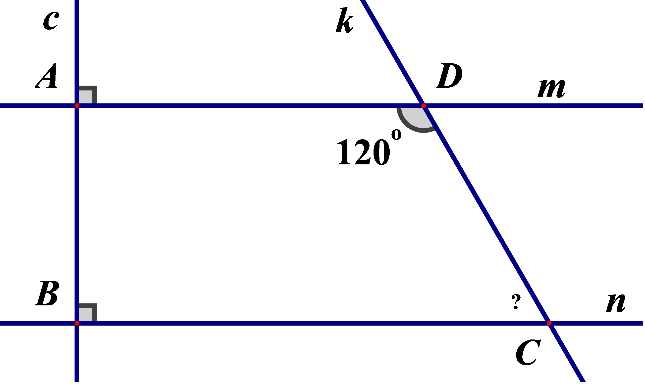
**A.** Hai đường thẳng song song.

**B.** Hai đường thẳng vuông góc.

**C.** Một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song.

**D.** Hai góc so le trong bằng nhau.

**Câu 18:** Cho hình vẽ. Số đo của góc BCD bằng:



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .



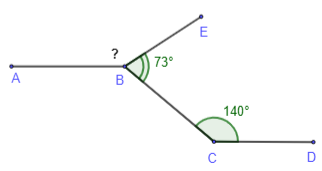
**Câu 19:** Cho tam giác , lấy điểm thuộc cạnh , thuộc cạnh sao cho . Biết rằng , số đo là



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .



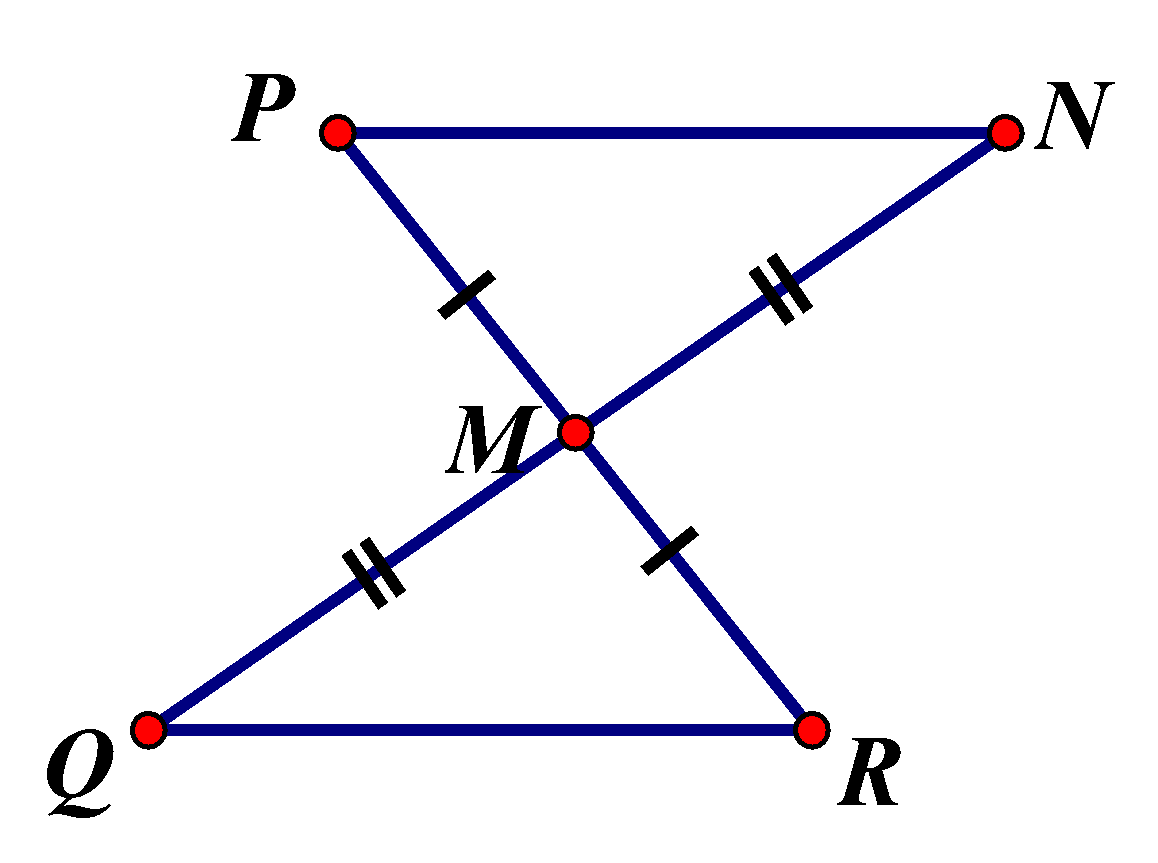
**Câu 20:** Cho hình vẽ. Biết AB song song với CD, góc ABE có số đo bằng bao nhiêu độ?



**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .



**Câu 21:** Cho hình vẽ sau, khẳng định đúng là

****

**A.** . **B.** . **C.** . **D.**



**Câu 22:** Cho . Khẳng định **đúng** là

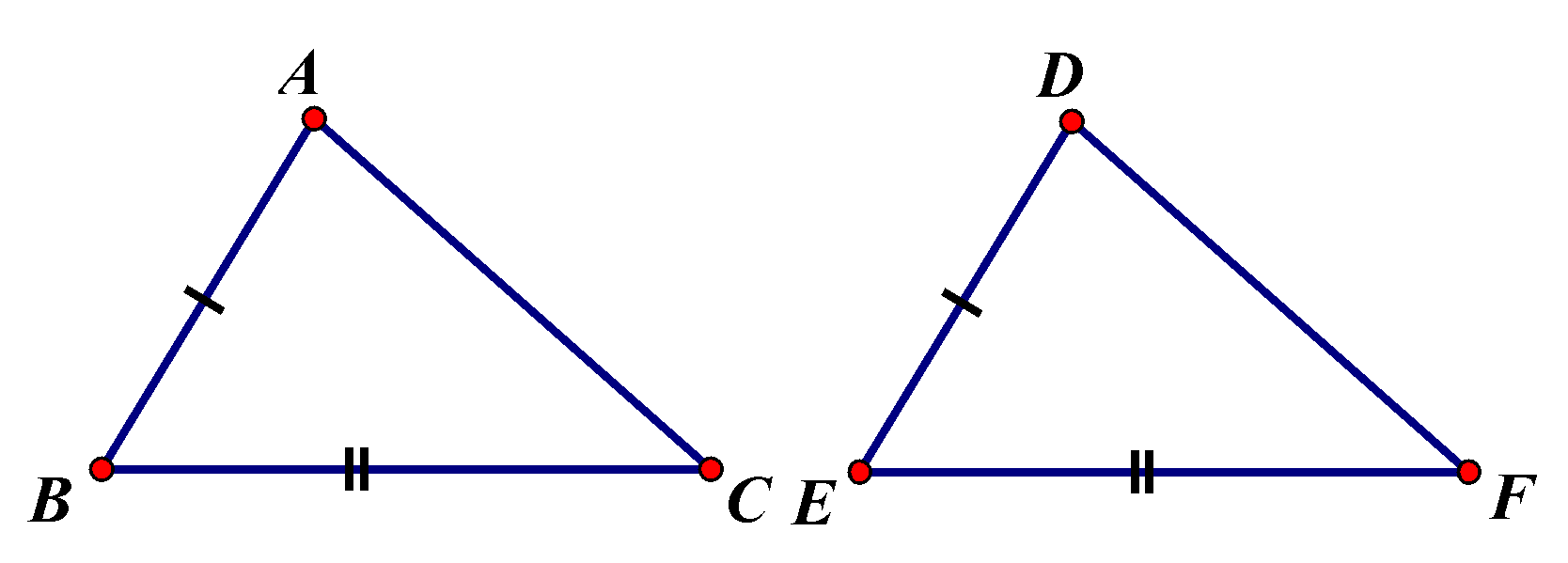


**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .



**Câu 23:** Cho hình vẽ bên, để theo trường hợp cạnh – cạnh – cạnh thì cần thêm điều kiện là



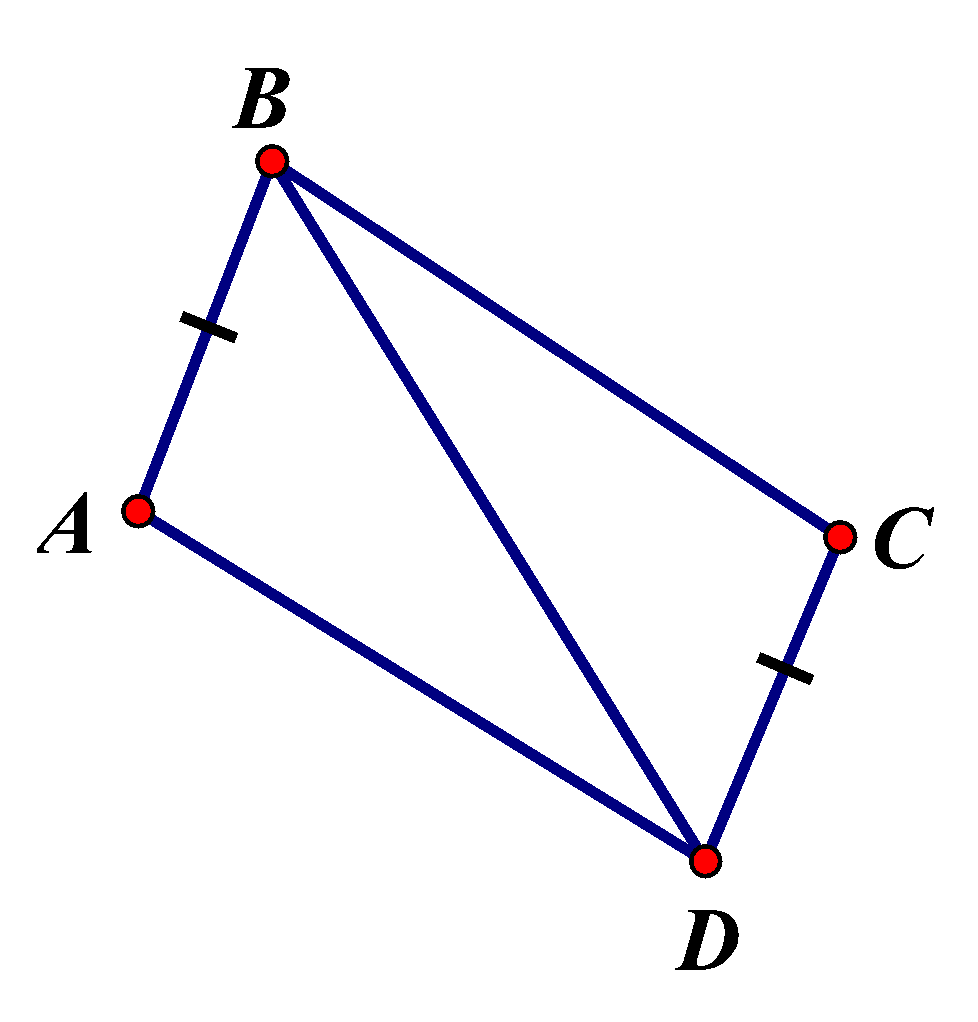
****

**A.** . **B.**. **C.**. **D.** .



**Câu 24:** Cho hình vẽ sau, để theo trường hợp cạnh – góc – cạnh thì cần thêm điều kiện là



****

**A.**. **B.**. **C.** . **D.**.



**Câu 25:** Cho tam giác có . Gọi là trung điểm của . Số đo góc là



**A.**. **B.**. **C.**. **D.**.



***------ HẾT -----***

Thí sinh không được sử dụng tài liệu và máy tính cầm tay. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.